

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1058 /TCT-CS

V/v chính sách thuế đối với nhà
thầu nước ngoài.

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2013

Kính gửi: Công ty SIEMENS AG.

Trả lời công văn số 08/2012/Siemens ngày 6/11/2012 của Công ty SIEMENS AG đề nghị hướng dẫn về chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về khấu trừ giá trị công việc giao cho Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện.

Tại tiết b2 điểm 3.1 Mục III Thông tư số 134/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà thầu nước ngoài quy định: “b2) Trường hợp Nhà thầu nước ngoài ký hợp đồng với Nhà thầu phụ Việt Nam hoặc Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện nộp thuế theo Mục II Phần B Thông tư này để giao bớt một phần giá trị công việc được quy định tại Hợp đồng nhà thầu ký với Bên Việt Nam thì doanh thu tính thuế TNDN của Nhà thầu nước ngoài không bao gồm giá trị công việc, giá trị máy móc, thiết bị do Nhà thầu phụ Việt Nam hoặc Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện.”

Tại Điều 1 Thông tư số 197/2009/TT-BTC ngày 10/9/2009 bổ sung Thông tư số 134/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà thầu nước ngoài quy định:

“IV. Nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % tính trên doanh thu tính thuế.

Nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài nếu đáp ứng đủ hai điều kiện (i), (ii) nêu tại điểm 1 Mục II Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính và tổ chức hạch toán kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán và hướng dẫn của Bộ Tài chính thì đăng ký với cơ quan thuế để thực hiện nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ như hướng dẫn tại điểm 2, Mục II, Phần B và nộp thuế TNDN như hướng dẫn tại điểm 3, Mục III phần B của Thông tư số 134/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính.”

2. Về nghĩa vụ thuế của Nhà thầu nước ngoài đối với dịch vụ đào tạo.

Tại điểm 1 Mục I Phần A Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính và Điều 2 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/1/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT quy định về đối tượng chịu thuế: “Đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng (GTGT) là hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam (bao gồm cả hàng hóa, dịch vụ mua của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài), trừ các đối tượng không chịu thuế GTGT hướng dẫn tại Điều 4 Thông tư này.”

Tại điểm 3.2 Mục III Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC nêu trên quy định về tỷ lệ % thuế TNDN đối với ngành kinh doanh;

3. Tỷ lệ % thuế TNDN áp dụng đối với máy móc, thiết bị cung cấp trong lãnh thổ Việt Nam.

Tại tiết a điểm 3.2 Mục III Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC quy định tỷ lệ % thuế TNDN trên doanh thu tính thuế đối với ngành kinh doanh thương mại: phân phối, cung cấp hàng hoá, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị gắn với dịch vụ tại Việt Nam là 1%.

Tại tiết b2 điểm 3.2 Mục III Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC nêu trên quy định về tỷ lệ % thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với một số trường hợp: “Đối với hợp đồng cung cấp máy móc thiết bị có kèm theo các dịch vụ hướng dẫn lắp đặt, đào tạo, vận hành, chạy thử, nếu tách riêng được giá trị máy móc thiết bị và giá trị các dịch vụ thì tính thuế theo tỷ lệ thuế riêng của từng phần giá trị hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng không tách riêng được giá trị máy móc thiết bị và giá trị các dịch vụ thì áp dụng tỷ lệ thuế TNDN trên doanh thu tính thuế là 2%.”

Căn cứ các quy định nêu trên, đề nghị Công ty Siemens AG cung cấp cho Cục Thuế tỉnh Đồng Nai đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế GTGT, thuế TNDN của Nhà thầu nước ngoài đối với giá trị Hợp đồng số 100609/LILAMA-SIEMENS/LOT1 ngày 10/6/2009 ký với Tổng công ty Lắp máy LILAMA để thực hiện gói thầu số 1 cung cấp máy móc thiết bị, xây dựng và lắp đặt cho dự án Nhà máy Nhơn Trạch 2 tại Đồng Nai.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty SIEMENS AG biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế tỉnh Đồng Nai;
- Vụ CST, PC -BTC;
- Vụ PC -TCT;
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS(2b).g

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Ngô Văn Độ

10154